

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-3-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tố Linh;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bùi Tuyết Hân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Ông Hồ Trung Q, sinh năm 1991. (có đơn vắng mặt)

Địa chỉ: số 20 Phan Huy Ích, phường PH, thành phố PT, tỉnh BT.

2. Bị đơn:

Bà Võ Thị Kim T, sinh năm 1998. (vắng mặt)

Quốc tịch: Việt Nam; Thẻ cư trú số: 066-006-417, do Hoa Kỳ cấp ngày 25/10/2017.

Địa chỉ: số 9703 N Paula Ave, Fresno, CA 93720, Hoa Kỳ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

Ông Hồ Trung Q và bà Võ Thị Kim T đăng ký kết hôn ngày 16/7/2018 theo giấy chứng nhận kết hôn số 50/2018 tại Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn, chung sống một thời gian thì bà Võ Thị Kim T trở về Hoa Kỳ sinh sống. Ông Hồ Trung Q và bà Võ Thị Kim T xảy ra mâu thuẫn, đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay ông Hồ Trung Q yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với bà Võ Thị Kim T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông Hồ Trung Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn trình bày:

Tòa án đã thực hiện các biện pháp theo quy định tại khoản 3 Điều 474 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà Võ Thị Kim T không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ kèm theo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy ông Hồ Trung Q yêu cầu ly hôn bà Võ Thị Kim T là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, các quy định của pháp luật, Tòa án nhận định:

[1] Về việc xét xử vắng mặt:

Nguyên đơn ông Hồ Trung Q có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn bà Võ Thị Kim T: Tòa án đã thực hiện các biện pháp theo quy định tại khoản 3 Điều 474 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà Võ Thị Kim T vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227, khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Ông Hồ Trung Q và bà Võ Thị Kim T sống với nhau có đăng ký kết hôn ngày 16/7/2018 theo giấy chứng nhận kết hôn số 50/2018 tại Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết; đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên là hôn nhân hợp pháp.

Ông Hồ Trung Q và bà Võ Thị Kim T kết hôn tự nguyện nhưng hai bên chỉ chung sống thời gian ngắn. Từ năm 2019 đến nay, ông Hồ Trung Q và bà Võ Thị Kim T không còn liên lạc với nhau, không giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhau phát triển mọi mặt, người nào chỉ biết bốn phận người đó; Cuộc sống chung vợ chồng giữa ông Hồ Trung Q và bà Võ Thị Kim T đã không còn tồn tại, hai bên không thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng đối với nhau. Vì vậy, mục đích của hôn nhân không đạt được. Ông Hồ Trung Q yêu cầu ly hôn là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Tòa án chấp nhận.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung, đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

[4] Về án phí: Ông Hồ Trung Q phải chịu án phí sơ thẩm, lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo khoản 4 Điều 147, Điều 153 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 38, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 121, Điều 122, Điều 123, Điều 124, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 44 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu của ông Hồ Trung Q. Ông Hồ Trung Q được ly hôn với bà Võ Thị Kim T.

2. Về án phí:

- Ông Hồ Trung Q phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007256 ngày 01/3/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Ông Hồ Trung Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Hồ Trung Q phải chịu tiền lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008942 ngày 29/3/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Ông Hồ Trung Q đã nộp đủ lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời

hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục T.H.A.D.S tỉnh Bình Thuận;
- UBND thành phố Phan Thiết;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Đức Hùng